

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2017

CÔNG ĐOÀN XÂY DỰNG VIỆT NAM

Số: 238 /HD-TLĐ

ĐẾN Số: 331

Ngày: 01/3/2017

Chuyển: Ban T. Quan

HƯỚNG DẪN

**Công tác tuyên truyền biển, đảo và biên giới trên đất liền năm 2017
trong cán bộ, đoàn viên, công nhân viên chức lao động**

Thực hiện Hướng dẫn số 24-HD/BTGTW và Hướng dẫn số 25-HD/BTGTW ngày 16 tháng 02 năm 2017 của Ban Tuyên giáo Trung ương hướng dẫn “công tác tuyên truyền biển đảo năm 2017” và “Tuyên truyền về công tác biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia năm 2017”, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn các cấp Công đoàn triển khai công tác tuyên truyền biển, đảo và biên giới trên đất liền năm 2017 trong cán bộ, đoàn viên, công nhân viên chức lao động như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường nhận thức của cán bộ, đoàn viên, công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ) về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội có liên quan đến biển, đảo Việt Nam, góp phần bồi đắp tinh thần, ý thức trách nhiệm của các cấp Công đoàn và đoàn viên, công nhân, viên chức và người lao động

- Thông qua công tác tuyên truyền của các cấp Công đoàn giúp cho cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài ở Việt Nam và bạn bè quốc tế kịp thời, chính xác, đầy đủ về quan điểm, chủ trương, chính sách, hành động của Việt Nam trong giải quyết các vấn đề liên quan đến biển, đảo và biên giới một cách hòa bình, phù hợp với quy định của Việt Nam và pháp luật quốc tế; trách nhiệm, thiện chí của Việt Nam trong việc xây dựng, củng cố, bảo vệ, phát triển mối quan hệ hòa bình, hữu nghị với các quốc gia có liên quan trên biển Đông và biên giới của Việt Nam.

- Đấu tranh có hiệu quả với hoạt động chống phá của các thế lực cơ hội, thù địch ở trong nước và nước ngoài âm mưu lợi dụng vấn đề biên giới, lãnh thổ làm tổn hại khối đại đoàn kết dân tộc và mối quan hệ đối ngoại truyền thống, tốt đẹp của Việt Nam với các nước láng giềng.

- Khẳng định ý nghĩa và tầm quan trọng của việc quản lý, bảo đảm an ninh biên giới; chủ trương xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển của Việt Nam.

2. Yêu cầu

- Công tác tuyên truyền biển, đảo là nhiệm vụ lâu dài, thường xuyên, liên tục của cả hệ thống chính trị, có ý nghĩa quan trọng đối với kinh tế, chính trị, xã hội và an ninh, quốc phòng của đất nước trong tình hình hiện nay.

- Công tác tuyên truyền tạo sự thống nhất cao trong cán bộ, đoàn viên và CNVCLĐ đối với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác biên giới trên đất liền, nhất là nhiệm vụ vừa “kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc” vừa “Giữ gìn hòa bình, ổn định, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế để phát triển đất nước. Nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới” theo tinh thần Đại hội XII của Đảng.

- Công tác tuyên truyền biển, đảo và biên giới trên đất liền cần phát huy tốt vai trò của các phương tiện truyền thông đại chúng trong thông tin tuyên truyền về quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về biển, đảo và biên giới trên đất liền.

II. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Nội dung tuyên truyền

1.1 Tuyên truyền về biển, đảo

- Tập trung tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước ta về các vấn đề có liên quan tới biển, đảo, trong đó lưu ý bám sát các nội dung, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch và tiến độ thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020”, Nghị quyết số 27/2007/NQ-CP của Chính phủ về “Chương trình hành động thực hiện Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020”, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, các nghị quyết Hội nghị Trung ương trong năm 2017 có liên quan đến vấn đề biển, đảo.

- Tiếp tục tuyên truyền những cơ sở, chứng cứ lịch sử và pháp lý khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Thông tin về các chủ trương, chính sách mới; các văn bản thỏa thuận song phương và đa phương giữa Việt Nam với các quốc gia, các tổ chức quốc tế có liên quan tới biển, đảo Việt Nam.

- Đẩy mạnh tuyên truyền phát triển kinh tế biển; các ngành công nghiệp dầu khí, đánh bắt xa bờ và hậu cần nghề cá, kinh tế hàng hải, du lịch biển, đảo... chuyển dịch cơ cấu kinh tế biển nhằm thu hút mạnh hơn mọi nguồn lực đầu tư để phát triển kinh tế, tăng cường tiềm lực kinh tế quốc gia và bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Tiếp tục tuyên truyền về tấm gương cá nhân và tập thể tiên tiến, điển hình trong các hoạt động phát triển kinh tế biển và bảo vệ chủ quyền biển, đảo.

- Thông tin về luật pháp quốc tế về biển, đảo liên quan tới Việt Nam. Tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân đối với môi trường biển, giảm thiểu các hành vi vi phạm các quy định của pháp luật trong nước và nước ngoài của ngư dân.

- Tuyên truyền về các hoạt động hợp tác quốc tế về biển, đảo, nghiên cứu khoa học, biến đổi khí hậu và những cam kết, hành động của Việt Nam đối với hiện tượng biến đổi khí hậu; về các hoạt động phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức của Việt Nam với nước ngoài trong quản lý, bảo vệ, khai thác và phát triển tài nguyên, môi trường biển; về tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn và bảo vệ an ninh, trật tự an toàn khu vực ven biển và trên vùng biển thuộc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán của Việt Nam.

- Coi trọng công tác tuyên truyền, thông tin đối ngoại; tiếp tục đấu tranh, phản bác những quan điểm sai trái, thù địch về vấn đề biển Đông và mối quan hệ giữa Việt Nam với các quốc gia liên quan trên biển Đông. Trao đổi, đối thoại với các cá nhân, tổ chức có nhận thức chưa đúng, đầy đủ hoặc sai lệch về quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về biển, đảo.

- Tăng cường các nghiên cứu chuyên sâu về biển, đảo Việt Nam. Biên soạn, xuất bản, phát hành các tài liệu, xuất bản phẩm có giá trị về biển, đảo. Đấu tranh chống các quan điểm sai trái về vấn đề biên giới lãnh thổ trên biển. Phát huy hơn nữa vai trò của các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong việc chủ động tuyên truyền các vấn đề liên quan đến chủ quyền biển, đảo.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng định kỳ, đột xuất đối với đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, các cơ quan thông tấn, báo chí.

1.2 Tuyên truyền công tác biên giới trên đất liền

1.2.1. Đối với tuyến biên giới Việt Nam - Trung Quốc

- Tiếp tục tuyên truyền về kết quả, ý nghĩa lịch sử của việc hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc và giá trị của việc xây dựng, quản lý đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển; Các văn bản pháp luật liên quan đến công tác biên giới, lãnh thổ, các hiệp định, hiệp ước hai bên đã ký kết về công tác biên giới và yêu cầu nhiệm vụ của công tác quản lý biên giới trong giai đoạn hiện nay. Tuyên truyền triển khai thực hiện 03 văn kiện quản lý biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc; Hiệp định hợp tác và bảo vệ khai thác tài nguyên du lịch Thác Bản Giốc và Hiệp định tàu thuyền đi lại tại khu vực tự do đi lại ở cửa sông Bắc Luân đã ký kết tháng 11/2015, có hiệu lực từ tháng 01/2016 về kết quả triển khai trên thực tế.

- Chủ động nắm bắt, dự báo tình hình, đề xuất tham mưu để có biện pháp phòng ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả những vấn đề phức tạp trên tuyến biên giới và khu vực biên giới. Tuyên truyền nhằm ngăn chặn và góp phần đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, các hành vi vi phạm pháp luật ở khu vực biên giới.

- Gắn kết tuyên truyền công tác biên giới với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của các cấp Công đoàn, nhất là các địa phương có đường biên giới; tuyên truyền về quan hệ hữu nghị, các hoạt động giao lưu, hợp tác phát triển kinh tế - xã hội, giao lưu văn hóa; nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác bảo vệ biên giới, lãnh thổ và phát triển kinh tế vùng biên.

- Tăng cường tuyên truyền, thông tin đối ngoại đến đoàn viên, CNVCLĐ khu vực biên giới; đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, kích động, chia rẽ của các thế lực thù địch trong vấn đề biên giới quốc gia, các vấn đề tranh chấp đang trong quá trình đàm phán và các hiệp định về biên giới nước ta ký với nước ngoài. Tăng cường thông tin tuyên truyền nhằm củng cố lòng tin và xây dựng, bồi đắp mối quan hệ hữu nghị giữa hai Đảng, hai nhà nước và nhân dân hai nước.

1.2.2. Đối với tuyến biên giới Việt Nam - Lào

- Tiếp tục tuyên truyền về ý nghĩa lịch sử của việc hoàn thành công tác tăng dầy và tôn tạo hệ thống mốc quốc giới trên biên giới đất liền đối với cả hai quốc

gia Việt Nam và Lào; về ý nghĩa, lợi ích của việc xây dựng và quản lý biên giới hòa bình, hữu nghị cùng phát triển; các văn bản pháp lý liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ biên giới, các văn bản pháp lý song phương về biên giới được hai bên ký kết, nhất là Nghị định thư về đường biên giới và mốc quốc giới và Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới và cửa khẩu khi có hiệu lực.

- Tuyên truyền về quan hệ hữu nghị, đoàn kết, truyền thống gắn bó giữa nhân dân, chính quyền hai nước; các hoạt động giao lưu, hợp tác phát triển kinh tế - xã hội, giao lưu văn hóa... của cộng đồng dân cư hai bên biên giới, các hoạt động kết nghĩa, giao lưu giữa các địa phương, các cụm dân cư; Tuyên truyền góp phần gìn giữ, củng cố và phát triển mối quan hệ hữu nghị đặc biệt giữa Việt Nam - Lào; khẳng định sự quan tâm, ủng hộ, tình cảm gắn bó thủy chung giữa Đảng, Chính phủ và nhân dân ta với Đảng, Chính phủ và nhân dân các bộ tộc Lào.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động đoàn viên, CNVCLĐ hai bên biên giới thực hiện nghiêm túc thỏa thuận giữa Chính phủ hai nước về việc di cư tự do và kết hôn không giá thú. Phê phán, đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực, các hành vi vi phạm pháp luật, quy định về quản lý, bảo vệ biên giới; Khuyến khích, động viên, nâng cao ý thức trách nhiệm của đoàn viên, CNVCLĐ trong bảo vệ đường biên, mốc giới và an ninh, trật tự khu vực biên giới; các tấm gương điển hình tiên tiến trong công tác bảo vệ biên giới, lãnh thổ và phát triển kinh tế vùng biên.

- Tăng cường tuyên truyền, thông tin đối ngoại về tình hữu nghị, quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào đến dân cư hai bên biên giới cũng như nhân dân hai nước và bạn bè quốc tế; đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, kích động, lợi dụng vấn đề biên giới lãnh thổ, dân tộc, tôn giáo hòng chia rẽ tình đoàn kết đặc biệt giữa nhân dân hai nước.

1.2.3. Đối với tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia

- Đẩy mạnh tuyên truyền về kết quả phân định biên giới, công tác phân giới, cắm mốc; ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển; các văn bản pháp luật liên quan đến công tác biên giới, lãnh thổ, các hiệp định, hiệp ước được hai bên ký kết về việc giải quyết biên giới Việt Nam - Campuchia, về công tác quản lý, bảo vệ đường biên, cột mốc theo quy định của pháp luật mỗi nước.

- Chủ động nắm thông tin, tình hình, diễn biến và tâm trạng của nhân dân và đoàn viên, CNVCLĐ về các vấn đề có liên quan đến công tác biên giới. Kịp thời có phương pháp tiếp cận, đề xuất hướng xử lý và giải quyết các vấn đề nhạy cảm về công tác phân giới, cắm mốc trên thực địa.

- Tuyên truyền để đoàn viên, CNVCLĐ khu vực biên giới hai nước hiểu đúng, ủng hộ, tăng cường các hoạt động giao lưu, kết nghĩa, gắn kết theo hướng thực chất, hiệu quả; xây dựng quan hệ hợp tác, giao lưu văn hóa và phát triển kinh tế - xã hội giữa các vùng biên giới.

- Đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại về ý nghĩa công tác phân giới, cắm mốc và xây dựng hệ thống mốc quốc giới hiện đại với mỗi nước; chú trọng tuyên truyền đến đối tượng đoàn viên, CNVCLĐ là đồng bào người Khmer và các đồng bào dân tộc ít người sinh sống ở vùng biên giới. Ngăn chặn đấu tranh phản bác kịp

thời, hiệu quả với các quan điểm, thông tin và hành vi lợi dụng vấn đề biên giới lãnh thổ, dân tộc, tôn giáo nhằm phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân và mối quan hệ hữu nghị truyền thống Việt Nam - Campuchia.

2. Hình thức tuyên truyền

Căn cứ vào điều kiện cụ thể từng ngành, địa phương, đơn vị để lựa chọn hình thức tuyên truyền thiết thực, hiệu quả như: các phương tiện truyền thông đại chúng; mạng xã hội, trao đổi, tọa đàm, hội thảo; tuyên truyền miệng, sách báo và tài liệu qua các hội nghị... tránh các hoạt động mang tính phô trương, hình thức và lãng phí.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành trung ương và tương đương, Công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn triển khai tuyên truyền có hiệu quả công tác tuyên truyền biển đảo với tuyên truyền về tuyến biên giới trên đất liền với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Thực hiện nghiêm túc việc báo cáo, trao đổi thông tin, tình hình dư luận trong cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ liên quan đến các vấn đề về biên giới, biển đảo; đa dạng hóa hình thức, phương pháp nắm bắt, tổng hợp tình hình dư luận xã hội, kết hợp các hình thức qua mạng lưới cộng tác viên, các phương tiện thông tin đại chúng; định kỳ báo cáo kết quả về Ban Tuyên giáo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

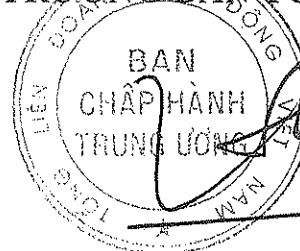
2. Các cơ quan báo chí trong hệ thống Công đoàn tích cực, chủ động đưa tin, bài, phóng sự nhanh nhạy, kịp thời, chính xác các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác biển, đảo và biên giới trên đất liền; chú trọng đưa tin, bài về các tấm gương cá nhân, tập thể có đóng góp trên các lĩnh vực có liên quan đến biển, đảo và biên giới của Tổ quốc.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo TW;
- Ban Dân vận TW;
- TT Đoàn Chủ tịch TLĐ;
- Các LĐLĐ tỉnh, thành phố;
- Các Công đoàn ngành TW và tương đương;
Công đoàn TCT trực thuộc TLĐ;
- Các cơ quan báo chí Công đoàn;
- Lưu VT, BTG TLĐ.

} Đề b/c

TL. ĐOÀN CHỦ TỊCH
TRƯỞNG BAN TUYÊN GIÁO



Nguyễn Văn Đông

